

1/ Nhãn dự kiến sirô Qbisol kids

**Thành phần:** Cho 1 chai 60ml:  
Bromhexin hydroclorid..... 48mg  
Tá dược..... vừa đủ 60ml

**Liều dùng:**  
- Người lớn và trẻ trên 12 tuổi:  
10ml x 3 lần/ngày.  
- Trẻ 6 - 12 tuổi: 5ml x 3 lần/ngày.  
- Trẻ 2 - 6 tuổi: 2,5ml x 3 lần/ngày.  
- Trẻ dưới 2 tuổi: 1,25 ml x 3 lần/ngày.

**CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH,  
LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG  
VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:**  
Xin xem trong tờ hướng  
dẫn sử dụng kèm theo.

Sản xuất bởi:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH**  
Số 46, đường Hữu Nghị, P. Bắc Lý, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Sirô chai 60 ml

**QBISOL**  
*Kids*

Bromhexin. HCl

Thuốc ho long đờm

HƯƠNG DẦU

Không chứa đường  
Không chứa cồn

**Bảo quản:** Để nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

**Tiêu chuẩn:** TCCS

**SĐK:**  
*Để xa tầm tay trẻ em*  
*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*



8 935069 607087

Số lô SX:  
Ngày SX:  
Hạn dùng:



2/ Nhãn hộp 1 chai 60 ml sirô Qbisol kids

**QBISOL**  
*Kids*

Sirô chai 60 ml

**QBISOL**  
*Kids*

Bromhexin. HCl

Thuốc ho long đờm

HƯƠNG DẦU

Không chứa đường  
Không chứa cồn

**Bảo quản:** Để nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

**Tiêu chuẩn:** TCCS

**SĐK:**  
*Để xa tầm tay trẻ em*  
*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*



8 935069 607087

Số lô SX:  
Ngày SX:  
Hạn dùng:

Syrup - bottle of 60ml

**QBISOL**  
*Kids*

Bromhexin. HCl

Expectorant

HƯƠNG DẦU

SUGAR - free  
ALCOHOL - free

**CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH,  
LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG  
VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:**  
Xin xem trong tờ hướng  
dẫn sử dụng kèm theo.

Sản xuất bởi:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH**  
Số 46, đường Hữu Nghị, P. Bắc Lý, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

**QUAPHARCO GMP-WHO**

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

### *Sirô thuốc QBISOL Kids*

*Để xa tầm tay trẻ em*

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*

*Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ*

*những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc*

**Thành phần:** Cho 1 chai 60ml:

- Thành phần dược chất: Bromhexin hydroclorid . . . . . 48 mg

- Thành phần tá dược: Acid tartaric, glycerin, Na CMC, sorbitol lỏng, natri benzoat, disodium edetat, ponceau 4R, sucralose, chất tạo hương, nước tinh khiết.

**Dạng bào chế:** Sirô màu đỏ, vị ngọt, hương dễ chịu.

#### **Chỉ định**

Làm loãng đờm trong các bệnh phế quản phổi cấp và mạn tính có kèm theo sự tiết chất nhày bất thường và sự vận chuyển chất nhày bị suy yếu.

#### **Liều lượng và cách dùng**

Người lớn và trẻ trên 12 tuổi: 10ml x 3 lần/ ngày.

Trẻ 6 - 12 tuổi: 5ml x 3 lần/ ngày.

Trẻ 2 - 6 tuổi: 2,5ml x 3 lần/ ngày.

Trẻ dưới 2 tuổi: 1,25 ml x 3 lần/ ngày.

Khi bắt đầu điều trị có thể cần thiết phải tăng tổng liều mỗi ngày đến 48mg (60ml hoặc 20ml x 3 lần/ ngày) ở người lớn và trẻ trên 12 tuổi.

Cốc đong liều bao gồm trong sản phẩm có vạch chia liều phù hợp.

Sirô không chứa đường do đó phù hợp cho bệnh nhân đái tháo đường và trẻ nhỏ.

Cần thông báo trước cho bệnh nhân được điều trị bằng bromhexin về khả năng gia tăng lượng chất tiết.

Trong chỉ định cho bệnh hô hấp cấp tính, dựa vào từng bệnh nhân để quyết định việc hỏi ý kiến bác sỹ tùy thuộc vào triệu chứng có cải thiện hay xấu đi trong thời gian điều trị.

Thời gian điều trị sirô bromhexin không quá 8 - 10 ngày mà không hỏi ý kiến bác sỹ.

#### **Chống chỉ định**

Bệnh nhân quá mẫn với bromhexin hoặc các thành phần khác của thuốc.

Bệnh di truyền hiếm gặp có thể không dung nạp với một tá dược.

#### **Cảnh báo và thận trọng đặc biệt**

Rất ít tổn thương da nghiêm trọng như hội chứng Stevens- Johnson và hoại tử biểu bì nhiễm độc. Tham khảo ý kiến bác sỹ và ngừng thuốc nếu xuất hiện tổn thương mới ở da và niêm mạc.

Sirô bromhexin có chứa sorbitol lỏng. Không dùng cho bệnh nhân bất dung nạp với fructose. Có thể nhuận tràng nhẹ.

Nên thận trọng khi sử dụng đồng thời sirô bromhexin và các thuốc ức chế ho để tránh tích tụ các chất tiết do sự suy giảm phản xạ ho và kết hợp này chỉ nên sử dụng sau khi đánh giá lợi ích - nguy cơ.

Sử dụng thận trọng ở những bệnh nhân loét dạ dày.

Sử dụng thận trọng ở những bệnh nhân hen vì bromhexin có thể gây co thắt phế quản ở một số người mẫn cảm.

Phải hết sức thận trọng khi sử dụng bromhexin ở những bệnh nhân suy thận hoặc suy gan nặng.



Ở những bệnh nhân suy thận nặng, tích lũy các chất chuyển hoá của bromhexin hình thành tại gan có thể xảy ra. Sử dụng thận trọng ở bệnh nhân là người cao tuổi, suy nhược hoặc quá yếu mà không có khả năng khạc đờm.

#### **Có thai và cho con bú**

Không nên dùng bromhexin trong thời kỳ mang thai và thời gian cho con bú.

#### **Khả năng sinh sản**

Dựa trên kinh nghiệm tiền lâm sàng, không có dấu hiệu cho thấy bromhexin có thể tác động đến khả năng sinh sản.

#### **Người lái xe và vận hành máy móc**

Chưa nghiên cứu ảnh hưởng của bromhexin đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

#### **Tương tác thuốc**

Chưa thấy có báo cáo về tương tác bất lợi với các thuốc khác về mặt lâm sàng.

Nên thận trọng khi sử dụng đồng thời sirô bromhexin và các thuốc ức chế ho để tránh tích tụ các chất tiết do sự suy giảm phân xạ ho và kết hợp này chỉ nên sử dụng sau khi đánh giá lợi ích - nguy cơ (xem mục "Cảnh báo và thận trọng đặc biệt").

Tránh sử dụng bromhexin với các thuốc làm giảm tiết dịch như các thuốc kiểu atropin.

Sử dụng phối hợp bromhexin với các kháng sinh làm tăng nồng độ kháng sinh vào mô phổi và phế quản; do vậy, thuốc được sử dụng kết hợp với kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn đường hô hấp.

#### **Tác dụng không mong muốn (ADR)**

Tiêu chảy, buồn nôn, nôn, đau bụng trên; phản ứng phản vệ: sốc phản vệ, phù mạch, co thắt phế quản, phát ban, mày đay, ngứa và các phản ứng quá mẫn khác.

#### **Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc**

#### **Quá liều và xử trí**

Cho đến nay chưa ghi nhận các triệu chứng đặc hiệu do quá liều ở người. Dựa trên các báo cáo về quá liều một cách tình cờ và/hoặc dùng thuốc sai, các triệu chứng quan sát thấy phù hợp với các tác dụng phụ đã biết của bromhexin tại liều khuyến cáo và có thể cần điều trị triệu chứng.

**Đóng gói:** Hộp 1 chai 60ml.

**Bảo quản:** Để nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30<sup>0</sup>C.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

*Dùng thuốc trong vòng 2 tháng sau khi mở nắp chai.*

**Tiêu chuẩn:** TCCS

### **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH**

Số 46, đường Hữu Nghị, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Ngày 21 tháng 08 năm 2023

CTY CP DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



CT HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC  
*DS Phan Văn Ngọc*

